|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****TỈNH QUẢNG BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2021/NQ-HĐND | *Quảng Bình, ngày tháng năm 2021* |
| **DỰ THẢO** |  |

**NGHỊ QUYẾT**

**Bãi bỏ một phần Quy định một số chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Bình ban hành kèm theo Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND ngày 18/7/2017 của HĐND tỉnh Quảng Bình**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

**KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ ....**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật* *Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ* *quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật* *Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP;*

*Xét Tờ trình số .../TTr-UBND ngày .../.../2021 của UBND tỉnh về việc đề nghị HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết bãi bỏ một phần Quy định một số chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Bình ban hành kèm theo Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND ngày 18/7/2017 của HĐND tỉnh Quảng Bình; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Bãi bỏ một phần Quy định một số chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Bình ban hành kèm theo Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND ngày 18/7/2017 của HĐND tỉnh Quảng Bình**

1. Bãi bỏ các quy định tại khoản 2 Điều 2, khoản 4 và khoản 5 Điều 3 Chương I.
2. Bãi bỏ Mục 2 Chương II.

**Điều 2.** **Tổ chức thực hiện**

Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện Nghị quyết này. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình khóa XVIII, Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày ... tháng .... năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** Uỷ ban Thường vụ Quốc hội;
* Thủ tướng Chính phủ;
* VP Quốc hội, VP Chủ tịch nước, VP Chính phủ;
* Bộ Kế hoạch và đầu tư; Bộ Tài chính;
* Vụ Pháp chế - Bộ KH&ĐT;
* Cục kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp;
* Ban Thường vụ Tỉnh uỷ;
* Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
* Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
* Các Ban và các đại biểu HĐND tỉnh;
* Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
* Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
* Báo Quảng Bình; Đài PT-TH QB; Trung tâm TH-CB tỉnh;
* Lưu: VP HĐND tỉnh.
 | **CHỦ TỊCH** |